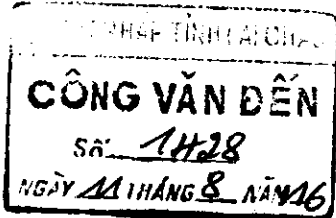


Số: **37** /2016/NQ-HĐND

Lai Châu, ngày **28** tháng 7 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

Thông qua đề án nâng cao chất lượng hoạt động của
hệ thống y tế cơ sở giai đoạn 2016 - 2020



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU
KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ HAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 122/QĐ-TTg ngày 10 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2011-2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Xét Tờ trình số 1313/TTr-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị thông qua đề án nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống y tế cơ sở giai đoạn 2016 - 2020; Báo cáo thẩm tra số 228/BC-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2016 của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua đề án nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống y tế cơ sở giai đoạn 2016 - 2020, với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống y tế cơ sở, chất lượng đội ngũ cán bộ y tế, chất lượng y tế dự phòng, quan tâm phát triển y tế tư nhân. Chủ động phòng chống dịch bệnh hiệu quả, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao và đa dạng của nhân dân, giảm tỷ lệ mắc bệnh, tỷ lệ tử vong, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm, nâng cao chất lượng dân số, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, người cao tuổi.

2. Mục tiêu chủ yếu đến năm 2020

a) Nhân lực chuyên môn y tế có trình độ đại học trở lên: 25%; đối với y tế cơ sở đạt 5 bác sỹ/vạn dân; trên 96% thôn, bản có nhân viên y tế hoạt động; trên

70% trạm y tế có bác sỹ làm việc tại trạm; 100% trạm y tế xã có nữ hộ sinh; trên 80% trạm y tế xã có cán bộ y học cổ truyền. Bảo đảm cơ cấu nhân lực phù hợp theo quy định của Bộ Y tế.

b) 19,43 giường bệnh/ vạn dân (không kể trạm y tế); 100% Trung tâm y tế huyện, phòng khám đa khoa khu vực, trạm y tế xã được kiên cố, đủ công trình phụ trợ, trang thiết bị y tế theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế.

c) 100% Trung tâm y tế tuyến huyện có khoa hồi sức cấp cứu, đảm bảo thực hiện cấp cứu và phẫu thuật thông thường, tăng tỷ lệ thực hiện danh mục kỹ thuật tuyến xã, huyện lên 75%.

d) Trên 96% dân số tham gia bảo hiểm y tế; tăng số lần khám bệnh, chữa bệnh trung bình từ 2,1 lần lên 2,5/lần/người/năm.

đ) Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 17,43‰; mức giảm tỷ lệ sinh 0,5‰/năm. Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin trên 95%; tỷ suất chết trẻ em dưới 1 tuổi trên 1000 trẻ đẻ ra sống xuống còn 30‰; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng xuống dưới 20%; tỷ lệ phụ nữ có thai được tiêm phòng uốn ván đủ mũi trên 85%; tỷ suất chết mẹ trên 100.000 trẻ đẻ ra sống xuống còn 80‰. Không chế không để dịch bệnh lớn xảy ra và tử vong do dịch.

e) 100% cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đủ tiêu chuẩn được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; 100% bếp ăn tập thể được kiểm soát chặt chẽ và thực hiện ký cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm. Hạn chế tối đa các vụ ngộ độc thực phẩm cấp tính, tỷ lệ mắc ngộ độc trong các vụ ngộ độc thực phẩm ở mức dưới 12 người/100.000 dân.

g) Giảm tỷ lệ nhiễm HIV/AIDS/dân số xuống 0,35%.

h) Tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế trên 70%.

II. NHIỆM VỤ

1. Nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ y tế cơ sở. Bảo đảm cơ cấu nhân lực phù hợp về bác sỹ, bác sỹ chuyên khoa, dược sỹ, điều dưỡng đại học, các chuyên ngành ở tuyến huyện, phòng khám, trạm y tế nhằm tăng cường năng lực khám bệnh, chữa bệnh và phòng bệnh cho nhân dân.

2. Tăng cường khả năng cung cấp dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh có chất lượng từ huyện đến xã; tăng tỷ lệ thực hiện danh mục kỹ thuật y tế theo phân tuyến kỹ thuật; đưa các dịch vụ y tế đến gần dân, tạo điều kiện thuận tiện cho người dân tiếp cận với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe có chất lượng; nâng cao tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng đến sự hài lòng của người bệnh.

3. Nâng cao chất lượng hoạt động của y tế dự phòng, vệ sinh an toàn thực phẩm, chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ em, dân số - kế hoạch hoá gia đình. Tăng cường kiểm soát đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm.

4. Tiếp tục bổ sung, củng cố cơ sở hạ tầng và trang thiết bị y tế đáp ứng cho thực hiện nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh và phòng bệnh ở tuyến cơ sở, đồng

thời đảm bảo về cơ sở vật chất và trang thiết bị theo quy định của Bộ Y tế. Duy trì, nâng cao chất lượng xã được công nhận đạt tiêu chí quốc gia về y tế.

5. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về y tế cơ sở; chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động y tế, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của nhân dân trong lĩnh vực y tế. Xây dựng và nhân rộng điển hình trạm y tế, phòng khám khu vực, trung tâm y tế trong hoạt động bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

III. GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền với công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền, ngành y tế trong triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.

Thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng; tuyên truyền, phổ biến pháp luật và giáo dục, bồi dưỡng ý thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức y tế cơ sở để nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân, người bệnh. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước gắn với học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, động viên khen thưởng kịp thời gương người tốt, việc tốt, xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân vi phạm.

2. Nâng cao chất lượng nhân lực y tế

Rà soát, đánh giá, sắp xếp đội ngũ nhân lực y tế cơ sở bảo đảm phù hợp theo đề án vị trí việc làm; bảo đảm cơ cấu nhân lực theo quy định của Bộ Y tế.

Đa dạng hoá các loại hình đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đội ngũ cán bộ y tế; tăng cường thực hiện liên kết với các trường đại học để đào tạo đại học điều dưỡng hệ liên thông vừa học vừa làm tại trường Trung cấp y tế của tỉnh; gửi đào tạo theo hướng chuyên khoa, chuyên sâu, đặc biệt nâng cao tay nghề để áp dụng, phát triển các kỹ thuật y học, phù hợp với điều kiện y tế cơ sở của tỉnh.

Tập trung đào tạo, thu hút nhân lực y tế có trình độ đại học trở lên công tác ở tuyến cơ sở. Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn chuyên ngành hồi sức cấp cứu, phẫu thuật, hộ sinh, y học cổ truyền, y tế thôn bản, cô đỡ thôn bản cho tuyến y tế cơ sở đảm bảo mỗi huyện có ít nhất một kíp phẫu thuật; mỗi chuyên khoa nội, ngoại, sản, nhi, truyền nhiễm có ít nhất một bác sỹ chuyên khoa cấp 1 và có đủ bác sỹ. Mỗi phòng khám khu vực có ít nhất 02 bác sỹ đa khoa; nhân viên y tế thôn bản được đào tạo đủ 9 tháng, đối với những bản đặc biệt khó khăn có thêm 01 cô đỡ thôn bản.

Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho công chức, viên chức các phòng y tế, đảm bảo trên 50% công chức, viên chức các phòng y tế có trình độ đại học và bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước về y tế.

3. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh

Đào tạo cán bộ phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm và khả năng sử dụng trang thiết bị y tế, ứng dụng khoa học hiện đại; từng bước nghiên cứu áp dụng những thành tựu y học hiện đại để phòng bệnh, chẩn đoán và điều trị, nhất là những dịch bệnh mới phát sinh; đưa trang thiết bị y tế hiện đại như máy siêu âm, máy xét nghiệm...vv vào các phòng khám đa khoa khu vực, các trạm y tế có đủ điều kiện nhằm nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh. Tất cả các cơ sở y tế đều được triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phần mềm quản lý khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế. Quản lý và kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện quy trình trong khám chữa bệnh và tinh thần chăm sóc, phục vụ người bệnh theo đúng quy chế bệnh viện.

Khuyến khích phát triển phòng khám đa khoa, chuyên khoa ngoài công lập; phát triển các dịch vụ tư vấn sức khỏe, hoạt động bác sỹ gia đình theo chủ trương của Bộ Y tế. Tổ chức khám chữa bệnh bảo hiểm y tế ngoài công lập khi có đủ điều kiện để thuận tiện cho người dân và tạo sự cạnh tranh lành mạnh nhằm nâng cao chất lượng phục vụ người bệnh; nâng cao tỉ lệ tham gia Bảo hiểm y tế tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân.

Bảo đảm cung ứng thuốc đầy đủ, có chất lượng cho nhân dân, xây dựng danh mục thuốc thiết yếu, danh mục thuốc cấp cứu phù hợp cho các trạm y tế, bảo quản, sử dụng thuốc của các chương trình y tế có hiệu quả. Phát triển y dược học cổ truyền theo hướng kết hợp với y học hiện đại; phát huy vai trò của các hội đồng y, hội y học nhằm phát hiện, bảo tồn và phát triển các bài thuốc gia truyền phục vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân; chú trọng việc khai thác, sử dụng nguồn dược liệu tại địa phương cho công tác điều trị và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân; khuyến khích trồng, bảo tồn và phát triển các vùng nuôi, trồng dược liệu quý trên địa bàn toàn tỉnh; phát huy tốt vườn thuốc nam tại các trạm y tế xã. Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình kết hợp quân dân y ở các xã biên giới.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động của y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ em, dân số - kế hoạch hoá gia đình, vệ sinh an toàn thực phẩm, xây dựng xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế

Đẩy mạnh truyền thông giáo dục sức khỏe để nâng cao nhận thức của người dân về phòng, chống bệnh dịch, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, dân số - kế hoạch hoá gia đình, vệ sinh an toàn thực phẩm... Tạo điều kiện để Nhân dân tiếp cận các kiến thức và kỹ năng về phòng bệnh, tích cực tự giác tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, nâng cao sức khỏe.

Huy động sự tham gia của các cấp, các ngành, cộng đồng trong công tác tiêm chủng mở rộng, phòng chống dịch; chủ động dự báo tình hình dịch bệnh để kịp thời triển khai các biện pháp ứng phó, củng cố hệ thống giám sát dịch bệnh từ tỉnh đến huyện, xã; chủ động chuẩn bị hóa chất, vắc xin, vật tư, phương tiện, nhân lực sẵn sàng đáp ứng nhanh khi có dịch bệnh xảy ra; áp dụng công nghệ thông tin vào thống kê báo cáo và phòng chống dịch bệnh.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả phòng chống, ngăn chặn lây nhiễm HIV trong cộng đồng; đẩy mạnh hoạt động điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng Methadone.

Tăng cường cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, kế hoạch hóa gia đình ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; triển khai lồng ghép có hiệu quả các dịch vụ tư vấn và dịch vụ kỹ thuật nâng cao chất lượng dân số.

Thiết lập hệ thống mạng lưới về vệ sinh an toàn thực phẩm tại các thôn bản, tổ dân phố. Đẩy mạnh công tác tập huấn, tuyên truyền, tăng cường thanh tra, kiểm tra đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm, bếp ăn tập thể.

Tập trung củng cố và giữ vững các xã đã được công nhận đạt tiêu chí quốc gia về y tế; đồng thời tiếp tục đầu tư, xây dựng các tiêu chí xã được công nhận đạt tiêu chí quốc gia về y tế.

Tăng cường công tác quản lý và chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi đảm bảo theo quy định của Bộ Y tế.

5. Huy động nguồn lực và đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị

Huy động các nguồn lực từ ngân sách Trung ương; dự án hỗ trợ chính sách ngành y tế do EU viện trợ; đề án tăng cường y tế cơ sở của Bộ Y tế (vốn vay Ngân hàng Thế giới); các tổ chức trong và ngoài nước; kinh phí kết dư quỹ bảo hiểm y tế hằng năm và nguồn thu sự nghiệp; cá nhân tự đóng góp (đào tạo); ngân sách địa phương.

Đầu tư cơ sở, vật chất cho trung tâm y tế, phòng khám khu vực, trạm y tế xã, phường, thị trấn phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương. Ưu tiên đầu tư cho các xã chưa có nhà trạm, trang thiết bị y tế, các trạm đã xuống cấp, các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, các xã đang xây dựng đạt tiêu chí quốc gia về y tế; chú trọng các giải pháp hạn chế tác động tiêu cực đối với môi trường, xử lý chất thải y tế theo đúng tiêu chuẩn quy định.

Đầu tư xây mới: Trung tâm y tế huyện Nậm Nhùn; 8 trạm y tế xã. Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa 11 phòng khám khu vực và 44 trạm y tế xã đủ điều kiện đạt tiêu chí quốc gia về y tế.

Tăng cường công tác quản lý khai thác có hiệu quả cơ sở vật chất và trang thiết bị được đầu tư. Tổ chức triển khai xây dựng các trạm y tế kết hợp quân dân y tại các xã vùng biên giới, vùng sâu, vùng xa của tỉnh.

Rà soát, điều chuyển trang thiết bị y tế đảm bảo quản lý tốt và nâng cao hiệu quả sử dụng. Phát huy tác dụng của trang thiết bị như máy siêu âm, máy xét nghiệm, điện tim, X quang... tại các phòng khám đa khoa khu vực và các trạm y tế có bác sỹ nhằm nâng cao chất lượng chẩn đoán và điều trị.

6. Nâng cao năng lực quản lý, điều hành và đổi mới cơ chế hoạt động trong lĩnh vực y tế

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả, kỷ luật, kỷ cương trong quản lý Nhà nước về y tế, nhất là quản lý sử dụng quỹ bảo hiểm y tế, quản lý giá thuốc, hành nghề y - dược tư nhân. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý Nhà nước về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác quản lý tại các đơn vị trực thuộc, các phòng, ban chức năng thuộc Sở Y tế.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là việc ứng dụng công nghệ thông tin trong khám bệnh, chữa bệnh. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, các quy chế chuyên môn tại các cơ sở khám chữa bệnh.

Xây dựng và hoàn thiện hệ thống các quy chế nội bộ, quy định các tiêu chuẩn cụ thể với từng chức danh, vị trí công tác, quy chế về trách nhiệm của người đứng đầu, xử lý kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong các hoạt động. Kiên quyết khắc phục những tiêu cực trong các cơ sở khám, chữa bệnh.

7. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ thông tin và hợp tác trong y tế

Tạo điều kiện thuận lợi, xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ mới. Chú trọng hợp tác giữa các tuyến, cơ sở y tế trong và ngoài tỉnh, các bệnh viện Trung ương và các Trường đại học Y - Dược để tiếp nhận chuyển giao kỹ thuật mới, ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ cao trong khám, điều trị, phục hồi chức năng và phòng bệnh cho nhân dân.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực y tế; ứng dụng phần mềm trong quản lý khám, chữa bệnh theo hình thức thuê phần mềm. Phấn đấu đến năm 2020 tất cả các cơ sở khám chữa bệnh đều ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, khám bệnh, chữa bệnh, phòng bệnh, thanh toán khám chữa bệnh bảo hiểm y tế.

IV. CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH

Thực hiện chính sách hỗ trợ cho đội ngũ cán bộ, viên chức ngành y từ cấp tỉnh xuống huyện, từ cấp huyện xuống xã theo Đề án “cử cán bộ chuyên môn từ bệnh viện tuyến trên về hỗ trợ các bệnh viện tuyến dưới nhằm nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh” được phê duyệt tại Quyết định số: 1816/QĐ-BYT ngày 26/5/2008 của Bộ Y tế và Quyết định số 14/2013/QĐ-TTg ngày 20/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện chế độ luân phiên có thời hạn đối với người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Phát huy chính sách ưu đãi, thu hút, đào tạo đội ngũ cán bộ, viên chức y tế có trình độ cao, tay nghề giỏi về công tác tại tỉnh, chính sách cho nhân viên y tế làm việc tại các thôn bản.

Đảm bảo các chính sách, chế độ về tiền lương, phụ cấp theo lương, phụ cấp đặc thù nghề nghiệp, nâng cao thu nhập cho cán bộ, viên chức tại các cơ sở y tế. Vận dụng chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước có cơ chế, chính sách hỗ

trợ cán bộ, viên chức làm công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân; rà soát, sắp xếp lại nhân lực y tế cơ sở, giải quyết chế độ nghỉ việc đối với viên chức không đáp ứng được trình độ chuyên môn.

V. KINH PHÍ VÀ NGUỒN KINH PHÍ

Tổng kinh phí: 290.308 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách Trung ương: 100.000 triệu đồng;
- Ngân sách địa phương: 88.900 triệu đồng.
- Huy động từ các nguồn khác: 101.408 triệu đồng

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu Khoá XIV Kỳ họp thứ hai thông qua ngày 28 tháng 7 năm 2016 và có hiệu lực từ ngày 10 tháng 8 năm 2016./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Y tế;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH



Vũ Văn Hoàn

